

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 76/TTr-SXD ngày 23 tháng 10 năm 2023 về dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 12 năm 2023.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Xây dựng là cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Cục trưởng Cục thuế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các chủ đầu tư dự án, các sàn giao dịch bất động sản trên địa bàn tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TTr. Tỉnh ủy, TTr. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT. UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Sở Tư pháp (kiểm tra văn bản);
- Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh;
- Báo Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, TH2, TH5, SXD (5).

(3)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Vinh



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp
thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 58/2023/QĐ-UBND ngày 11 tháng 1 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng, quản lý và khai thác, sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Điều 3. Cơ quan quản lý, khai thác hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Cơ quan được giao quản lý hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là Sở Xây dựng.

2. Các cơ quan tham gia xây dựng và duy trì cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản (gọi là các cơ quan phối hợp) được quyền khai thác dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình, bao gồm:

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục thuế;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện);
- Các chủ đầu tư dự án bất động sản trên địa bàn tỉnh;
- Các sàn giao dịch bất động sản trên địa bàn tỉnh;
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân được cấp và giao tài khoản để cập nhật, duy trì cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản;

h) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân được chia sẻ, cung cấp thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản phù hợp với quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Cung cấp các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân.
2. Việc phối hợp phải kịp thời, đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất và thường xuyên.
3. Việc chia sẻ, cung cấp các thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân phải bảo đảm tính trung thực, khách quan, công khai, minh bạch và dễ tiếp cận theo đúng các biểu mẫu và thời hạn quy định tại Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản và chịu trách nhiệm toàn bộ về nội dung các thông tin, dữ liệu do cơ quan mình cung cấp.
4. Việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phải tuân thủ quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin và các pháp luật khác có liên quan.

Chương II

XÂY DỰNG, QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC, SỬ DỤNG

HỆ THỐNG THÔNG TIN VỀ NHÀ Ở VÀ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN

Điều 5. Xây dựng, quản lý hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm thu thập, tiếp nhận, quản lý, cập nhật, bổ sung các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản do các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan cung cấp.
2. Trên cơ sở văn bản của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đề nghị chỉnh sửa thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản đã chia sẻ, cung cấp thì Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp kiểm tra, rà soát, cập nhật, bổ sung nhằm bảo đảm tính phù hợp, đầy đủ, chính xác của các thông tin, dữ liệu.

Điều 6. Khai thác, sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Việc khai thác, sử dụng các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản phải tuân thủ quy định pháp luật về tiếp cận thông tin và thông qua các hình thức theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 24 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ.
2. Các cơ quan phối hợp được khai thác dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình. Việc khai thác dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản ngoài phạm vi quản lý phải được sự chấp thuận của Sở Xây dựng.

3. Các cơ quan quản lý nhà nước được yêu cầu kết nối, chia sẻ thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 24 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân ngoài quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này được quyền yêu cầu chia sẻ, cung cấp thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản phù hợp với quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin.

Chương III

CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, THỜI HẠN CHIA SẺ, CUNG CẤP THÔNG TIN, DỮ LIỆU VỀ NHÀ Ở VÀ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN

Điều 7. Chế độ báo cáo, thời hạn cung cấp thông tin, dữ liệu của các cơ quan, tổ chức

1. Các thông tin, dữ liệu được chia sẻ, báo cáo định kỳ hàng quý:

a) Sở Xây dựng cung cấp các thông tin, dữ liệu về chứng chỉ môi giới bất động sản đã cấp trong kỳ theo Biểu mẫu số 4 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ;

b) Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp các thông tin, dữ liệu về tình hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Biểu mẫu số 6 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ;

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư cung cấp các thông tin, dữ liệu về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản theo Biểu mẫu số 7 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ;

d) Cục thuế cung cấp các thông tin, dữ liệu về thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản theo Biểu mẫu số 8 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ;

đ) Chủ đầu tư dự án bất động sản cung cấp các thông tin, dữ liệu:

Về dự án bất động sản và sản phẩm bất động sản đủ điều kiện giao dịch theo Biểu mẫu số 10 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ;

Về tình hình giao dịch bất động sản của dự án theo Biểu mẫu số 12 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ;

e) Chủ đầu tư nhận chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản cung cấp các thông tin, dữ liệu về bất động sản đủ điều kiện giao dịch theo Biểu mẫu số 11 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ;

g) Sàn giao dịch bất động sản cung cấp các thông tin, dữ liệu về tình hình giao dịch chuyển nhượng, mua bán bất động sản thông qua sàn giao dịch theo Biểu mẫu số 13 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ.

2. Các thông tin, dữ liệu được chia sẻ, báo cáo định kỳ hàng năm:

a) Sở Xây dựng cung cấp các thông tin, dữ liệu về chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở và kết quả thực hiện phát triển nhà ở; các trường hợp phát triển nhà ở theo Biểu mẫu số 5 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ;

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện cung cấp các thông tin, dữ liệu về số lượng và diện tích nhà ở, dân số khu vực đô thị, nông thôn theo Biểu mẫu số 9 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ.

3. Thời hạn cung cấp và tiếp nhận các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ.

4. Hình thức chia sẻ, cung cấp các thông tin, dữ liệu

Thực hiện chia sẻ, cung cấp các thông tin, dữ liệu trực tuyến tại Cổng thông tin của Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản (địa chỉ website <http://www.batdongsan.xaydung.gov.vn>) thông qua tài khoản điện tử do Sở Xây dựng cấp.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 8. Kinh phí thực hiện

Sở Tài chính căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách hàng năm của địa phương, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định cấp kinh phí thực hiện theo quy định.

Điều 9. Trách nhiệm của các sở, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan

1. Bố trí đủ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác theo dõi, kiểm tra, tổng hợp, cung cấp các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo Quy chế này.

2. Tổ chức phối hợp chia sẻ, cung cấp, kiểm tra các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản giữa các phòng, đơn vị trực thuộc của cơ quan mình để bảo đảm thông tin đầy đủ, kịp thời đến người có trách nhiệm cung cấp các thông tin, dữ liệu cho Sở Xây dựng.

3. Triển khai thực hiện cung cấp các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của cơ quan mình theo Quy chế này.

4. Định kỳ hàng quý và hàng năm cung cấp đầy đủ các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản cho Sở Xây dựng theo đúng các biểu mẫu và thời hạn quy định.

5. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, khách quan của các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản đã chia sẻ, cung cấp.

6. Thông báo kịp thời cho Sở Xây dựng về những sai sót của các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản đã chia sẻ, cung cấp.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Tổ chức phổ biến, hướng dẫn thực hiện Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ.

2. Lập kế hoạch, dự toán kinh phí hàng năm từ ngân sách địa phương cho việc điều tra, thu thập, tính toán các chỉ tiêu thống kê về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh và dự toán kinh phí cập nhật, bổ sung các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của địa phương.

3. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thu thập các thông tin liên quan đến nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh; tiếp nhận các thông tin liên quan đến nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh do các cơ quan, tổ chức, cá nhân chia sẻ, cung cấp.

4. Chia sẻ, cung cấp thông tin cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin theo quy định của pháp luật.

5. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra chủ đầu tư, sàn giao dịch bất động sản về việc thực hiện chế độ cung cấp thông tin, dữ liệu được quy định tại Quy chế này.

6. Công bố thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh, gửi báo cáo về Bộ Xây dựng theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, khi Chính phủ, bộ, ngành Trung ương có văn bản điều chỉnh, bổ sung các quy định có liên quan đến nội dung Quy chế này thì thực hiện theo quy định của Chính phủ, bộ, ngành Trung ương; trường hợp có vướng mắc trong quá trình thực hiện, các sở, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.